TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CR** **THÀNH PHỐ CT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ	*CR, ngày 14 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CR

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 05/2023/TLST-VHN ngày 16 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự***:

1. Bà **Lê Tú T**, sinh năm: 1988.

2. Ông **Triệu Trí C**, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Số C49, khu vực Thạnh T, phường Phú T, quận CR, thành phố CT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Cả bà Lê Tú T và ông Triệu Trí C đã trình bày ý kiến và thống nhất không đoàn tụ. Việc này được Tòa án ghi nhận và lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06/03/2023.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 06/03/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lê Tú T và ông Triệu Trí C thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 01 con chung là Triệu Gia H (nữ), sinh ngày 26/02/2018. Thống nhất để cho bà Lê Tú T được tiếp tục nuôi con chung và ông Triệu Trí C tự nguyện cấp dưỡng chi phí nuôi con chung mỗi tháng là **5.000.000 đồng** (Năm triệu đồng) đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông C, không ai được quyền cản trở.

- *Về tài sản chung:* Cả hai khai không có, không yêu cầu giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

- *Về nợ chung:* Cả hai khai không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. **Về lệ phí tòa án**: Bà Lê Tú T và ông Triệu Trí C mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm, chuyển số tiền tạm ứng lệ phí bà T và ông C đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008926 ngày 13/02/2023 thành lệ phí. Không ai phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND Q. CR.
- UBND P. An L, Q. NK, TPCT.
- Lưu.

Huỳnh Thị Kim Xuân